

Bản án số: 188/2017/HSPT

Ngày: 05-7-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông **Ngô Tấn Lợi**.
- *Các Thẩm phán:* Ông **Tô Phú Đông**
Ông **Đinh Chí Tâm**
- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:*
Ông **Nguyễn Tấn Nghĩa** - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên toà:*
Bà **Lưu Thúy Ái** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 160/2017/HSPT ngày 06 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Tấn Đ.

Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn Đ đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2017/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã H.

** Bị cáo có kháng cáo:*

Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1978;

HKTT: Khóm 1, phường A, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp;

Chỗ ở: Khóm 4, phường A, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp;

Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 02/12;

Con ông: Nguyễn Ngọc A, 61 tuổi (còn sống) và bà: Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1958 (còn sống); Gia đình có bốn anh em, bị cáo là con đầu;

Vợ: Đỗ Thị H, sinh năm 1978; Con: Có hai con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2005;

Tiền án, tiền sự: không;

Tạm giữ, tạm giam: không;

Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo đang được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và cũng không bị kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã H thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 07/8/2016, bị cáo Nguyễn Tấn Đ cùng với Nguyễn Văn U, Nguyễn Văn Cà T, Nguyễn Văn M và Nguyễn Đức T đến quán B, địa chỉ: Khóm 1, phường A, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp để uống bia. Trong lúc đang uống bia thì có H bước vào hỏi M tìm người bạn tên Đ, M trả lời không có và kêu H đi nơi khác tìm. Lúc này Nguyễn Văn U nghĩ H là bạn của M nên mời H ngồi xuống bàn cùng uống bia. Khi vào ngồi cùng bàn H yêu cầu kêu thêm tiếp viên phục vụ nhưng cả nhóm không đồng ý, sau đó H có những lời lẽ thiếu tế nhị, gác cả hai chân lên bàn. Khi thấy M có ý định đánh H, Đ đang ngồi bên tay trái H đứng lên tư thế khom người về phía trước hướng qua phía H dùng cùi chỏ tay phải đánh vào mắt bên trái của H. Sau khi bị đánh H té ngã nằm dưới sàn ván rồi dùng tay ôm đầu và mặt lại, tiếp đó Đ nhào đến dùng chân đá vào người H. Sau đó bà Huỳnh Thị C và Nguyễn Văn U vào can ngăn kéo H chạy ra ngoài đi về. H đến Bệnh viện đa khoa khu vực Hồng Ngự điều trị, sau đó lên Bệnh viện mắt Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị.

Ngày 08/8/2016 H có đơn yêu cầu xử lý hình sự và được đưa đi giám định tỷ lệ thương tật.

Căn cứ vào Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 342/TgT-TTPY ngày 13/10/2016, của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đồng Tháp kết luận đối với thương tật của H: Chấn thương mắt trái gây mù mắt thị lực sáng tối (âm tính). Tỷ lệ thương tật là 41% (bốn mươi một phần trăm) tại thời điểm giám định.

Ngày 01/3/2017 bị cáo Nguyễn Tấn Đ có làm đơn gửi đến Viện kiểm sát nhân dân thị xã H yêu cầu xin giám định lại tỷ lệ thương tật của anh H. Ngày 03/3/2017 Viện kiểm sát có Công văn trả lời xét thấy nội dung đơn mà bị cáo T đưa ra là không có căn cứ để giám định lại theo Điều 158 và 159 Bộ luật tố tụng hình sự nên không chấp nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại H yêu cầu bị cáo Nguyễn Tấn Đ bồi thường số tiền là 73.447.877đ (bảy mươi ba triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn tám trăm bảy mươi bảy đồng). Hiện nay bị cáo Nguyễn Tấn Đ đã bồi thường cho anh H số tiền là 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng). Anh H yêu cầu bị cáo Đ bồi thường thêm số tiền còn lại.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Tấn Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2017/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã H đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Đ phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn Đ 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 9 tháng 5 năm 2017, bị cáo Nguyễn Tấn Đ có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát cho rằng trong thời gian kháng cáo bị cáo Đ đã nộp bổ sung số tiền 10.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại H, theo biên lai thu tiền số 009149 ngày 29/6/2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã H, cho thấy bị cáo có ý thức cố gắng khắc phục hậu quả cho nên đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn Đ về việc xin giảm nhẹ hình phạt, sửa bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt: giảm hình phạt cho bị cáo 06 (sáu) tháng tù, từ mức hình phạt 03 (ba) năm tù xuống 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, lời khai bị cáo

XÉT THẤY:

Năm 2005 bị cáo Nguyễn Tấn Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” bị Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 09 tháng tù, sau khi chấp hành xong hình phạt tù và đã

được xóa án tích, bị cáo không nhận thức sai trái trong quá khứ để có ý thức tôn trọng và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, chỉ vì xích mích nhỏ trong lúc nhậu bị cáo đã thực hiện hành vi gây thương tích cho người khác, thể hiện: Vào khoảng 22 giờ ngày 07/8/2016, bị cáo Nguyễn Tấn Đ cùng với Nguyễn Văn U, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn M và Nguyễn Đức T đến quán B, địa chỉ: Khóm 1, phường A, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp để uống bia. Trong lúc đang uống bia thì có anh H bước vào hỏi Nguyễn Văn M tìm người bạn, sau đó cùng vào nhậu chung. Chỉ vì không hài lòng và bức xúc với cách ứng xử và lời nói không nhã nhặn của anh H, bị cáo đã dùng cùi chỏ tay phải đánh vào mắt bên trái của anh H, hậu quả làm cho anh H bị mù mắt trái với tỷ lệ thương tật là 41%.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của anh H được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương, gây xôn xao trong dư luận quần chúng nhân dân. Lẽ ra bị cáo phải kiềm chế bản thân để có cách ứng xử hợp tình, hợp lý, hợp pháp và có văn hóa, đằng này chỉ vì thỏa mãn cơn tức giận của bản thân, bị cáo lại cố ý gây thương tích cho anh H. Cho thấy ý thức của bị cáo là muốn giải quyết sự việc bằng bạo lực, xem thường kỷ cương pháp luật. Cho nên cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đ về tội “*Cố ý gây thương tích*” là đúng người, đúng tội và có căn cứ. Mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên là phù hợp tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và đã cân nhắc, xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt; tại phiên tòa bị cáo cho rằng có nộp bổ sung số tiền 10.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại H, theo biên lai thu tiền số 009149 ngày 29/6/2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã H. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tình tiết mới thể hiện thái độ ăn năn hối cải, mong muốn khắc phục hậu quả đối với hành vi phạm tội do bị cáo đã gây ra mặc dù điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo đang gặp khó khăn.

Từ những nội dung trên, Xét đơn kháng cáo của bị cáo Đ về việc xin giảm nhẹ hình phạt và xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là có cơ sở, phù hợp pháp luật, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận. Do đó chấp nhận kháng cáo về việc xin giảm hình phạt của bị cáo Đ. Sửa quyết định bản án sơ thẩm về phần hình phạt theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Do kháng cáo của bị cáo Đ được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tấn Đ về việc xin giảm nhẹ hình phạt. Sửa quyết định bản án sơ thẩm về hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn Đ phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV- THA.TA Tỉnh;
- TAND thị xã H;
- VKSND thị xã H;
- CCTHADS thị xã H;
- Trại tạm giam Công an Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA (Nghĩa).

(Đã ký)

Ngô Tấn Lợi

